TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2023/LĐ-PT
Ngày: 22/02/2023
V/v Tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoa

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Trúc

Bà Doãn Thị Kim Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Quỳnh Trâm Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 98/2022/TLPT-LĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022, về việc "Tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động".

Do Bản án lao động sơ thẩm số 59/2022/LĐ-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 89/2023/QĐ-PT ngày 12 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 1273/2023/QĐ-PT ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đỗ Đăng K ; sinh năm: 198X; Địa chỉ: Số X Ấp X, xã Đông Th, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phan Mạnh Th, sinh năm: 198X (có đơn đề nghị vắng mặt) và ông Võ Tấn L, sinh năm: 199X (có mặt), là Luật sư của Công ty Luật TNHH một thành viên LP PMT thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng địa chỉ: X đường Xô Viết Nghệ T, Phường X, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Công ty TNHH Nhà máy bia H.

Trụ sở chính: Tầng X và Y, tòa nhà V, số X Công trường Mê L, phường Bến Ng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH LNT & thành viên (theo Giấy ủy quyền đề ngày 10/01/2023).

Người được ủy quyền lại:

Ông Nguyễn Xuân Th; sinh năm: 198X (vắng mặt)

Hoặc ông Nguyễn Công P; sinh năm: 196X (vắng mặt)

Hoặc bà Nguyễn Thị Ánh H; sinh năm: 199X (có mặt)

Hoặc ông Lê Nhất H; sinh năm: 199X (có mặt)

(Theo Giấy ủy quyền lập ngày 10/01/2023)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Lương Trung Vân N, sinh năm: 198X, là luật sư của Công ty Luật TNHH LNT & thành viên, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; Có mặt.

Cùng địa chỉ: Phòng X, tầng X Tòa nhà B, số X Hải Tr, phường Bến Ng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

3.1. Công ty Cổ phần L&A.

Trụ sở chính: X, đường Xô Viết Nghệ T, Phường X, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Nguyễn Huyền Tr (Theo Giấy ủy quyền ngày 22/3/2022); Có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: X Xô Viết Nghệ T, Phường X, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Công ty TNHH TM & DV Thiên H.

Trụ sở chính: Số X, Cách Mạng Tháng T, khu phố X, phường Quyết T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hà Thị Thu Đ; (Theo Giấy ủy quyền ngày 21/3/2022); Có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Số X, Cách Mạng Tháng T, khu phố X, phường Quyết T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Người kháng cáo: Ông Đỗ Đăng K - Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện; đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện, quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa nguyên đơn ông Đỗ Đăng K trình bày:*

Ông Khoa làm việc tại Công ty TNHH Nhà máy bia H (Gọi tắt là Công ty H) theo Hợp đồng lao động xác định thời hạn số 2092/KP/VN/10 ngày 25/11/2010 (thời hạn từ ngày 01/12/2010 đến ngày 30/11/2011). Ngày 18/11/2011 hai bên ký Hợp đồng lao động xác định thời hạn số 2092/KP/VN/2011-GH1 (thời hạn từ ngày 01/12/2011 đến ngày 30/11/2012). Tiếp đó, ngày 01/12/2012, ký Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 2092/MT/VN/2012-GH2, chức vụ: Tài xế xe nâng, địa điểm làm việc: X Lê Văn Kh, phường Thới A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Mức lương trước khi Công ty H cho ông nghỉ việc là 8.565.000 đồng.

Trong suốt thời gian làm việc tại Công ty H ông hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không vi phạm kỷ luật lao động, không gây thiệt hại vật chất hay gây ảnh hưởng đến hình ảnh của Công ty H.

Ngày 04/5/2020, Công ty H tổ chức họp về chấm dứt hợp đồng lao động với ông kể từ ngày 06/6/2020 (sau này được điều chỉnh lại thành ngày 22/6/2020) với lý do Công ty H thay đổi cơ cấu. Ngày 06/5/2020, Công ty H thông báo các khoản thanh toán trợ cấp mất việc cho ông. Đồng thời, thông báo kéo dài thời gian chấm dứt hợp đồng lao động với toàn bộ tài xế lái xe nâng (trong đó có ông) đến ngày 22/6/2020. Ngày 08/5/2020, Ban chấp hành Công đoàn Công ty H làm việc với ông và toàn bộ tài xế lái xe nâng.

Ngày 15/5/2020, Công ty H gửi thông báo các khoản trợ cấp mất việc làm bổ sung khi chấm dứt hợp đồng lao động. Ngày 21/5/2020, Công ty H ra thông báo cho ông không đến nhà máy làm việc từ ngày 22/5/2020 đến hết ngày 21/6/2020 và vẫn thanh toán đầy đủ tiền lương cho ông đến hết ngày 21/6/2020. Ngày 17/6/2020, Công ty H ban hành Quyết định số 13/20/GL/QĐ-HVB về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông kể từ ngày 22/6/2020 với lý do thay đổi cơ cấu, tổ chức lại lao động theo quy định tại Điều 44 Bộ luật Lao động năm 2012.

Công ty H đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông trái pháp luật vì Công ty H chưa chứng minh được có thay đổi cơ cấu trên thực tế, không công khai phương án trên cho người lao động, không chứng minh được việc không thể đào tạo người lao động để tiếp tục sử dụng và không chứng minh được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận được và chấp thuận phương án thay đổi cơ cấu này. Mặt khác, khi chuyển đổi từ biên chế lái xe nâng sang thuê dịch vụ bên ngoài không được xem là nhằm mục đích tổ chức lại lao động. Ông đã nhận số tiền 70.683.733 đồng từ Công ty H sau khi nghỉ việc.

Do đó, tại các đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và tại phiên tòa, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Công ty H bồi thường cho nguyên đơn số tiền tổng cộng là 713.765.000 đồng, bao gồm:

- Thanh toán tiền lương trong những ngày không được làm việc (từ ngày 22/6/2020 đến ngày 24/8/2022): 26 tháng x 8.565.000 đồng = 222.690.000 đồng.

- Bồi thường 04 tháng tiền lương: 04 tháng x 8.565.000 đồng = 34.260.000 đồng.

- Trợ cấp mất việc số tiền là: 02 năm x 8.565.000 đồng = 17.130.000 đồng.

- Bồi thường theo quy định tại khoản 3 Điều 42 Bộ luật Lao động năm 2012, tổng số tiền là 439.685.000 đồng, trong đó: Phụ cấp thêm (05 năm làm việc là 01 tháng lương) là 9 năm/5 x 8.565.000 đồng = 15.417.000 đồng; Trợ cấp bổ sung, hỗ trợ thêm các khoản chênh lệch khi chuyển sang công ty mới là 80.000.000 đồng; Trợ cấp cố định: 344.268.000 đồng.

- Huỷ Quyết định số 13 ngày 17/06/2020 của Công ty TNHH Nhà máy Bia Heineken Việt Nam về việc chấm dứt Hợp đồng lao động với nguyên đơn.

Nguyên đơn rút lại yêu cầu khởi kiện: Buộc bị đơn phải nhận nguyên đơn trở lại làm việc theo hợp đồng lao động hai bên đã giao kết.

** Tại bản khai; biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; biên bản hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn Công ty TNHH Nhà máy bia H có người đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Ông Đỗ Đăng K làm việc tại Công ty TNHH Nhà máy bia H (Sau đây gọi tắt là Công ty) với chức danh là tài xế xe nâng theo hợp đồng không xác định thời hạn số 2092/MT/VN/2012-GH2 ngày 01/12/2012, mức lương trước khi ông K nghỉ việc là 8.565.000 đồng.

Ngày 31/3/2020, Công ty quyết định thực hiện việc thay đổi cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động cho Bộ phận kho hàng nhà máy liên quan đến nhân sự thuộc bộ phận lái xe nâng của Công ty, cụ thể là giải thể toàn bộ bộ phận lái xe nâng tại kho hàng nhà máy do Công ty quyết định chuyển sang sử dụng dịch vụ thuê ngoài cho hoạt động xếp dỡ hàng hóa. Việc thay đổi cơ cấu này dẫn đến dôi dư 16 người lao động là toàn bộ nhân viên lái xe nâng thuộc bộ phận kho hàng nhà máy của Công ty, trong đó có ông K.

Ngày 24/4/2020, Công ty đã có buổi họp với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở để thông báo về việc thay đổi cơ cấu. Nội dung của buổi làm việc là xây dựng phương án sử dụng lao động khi thực hiện việc thay đổi cơ cấu. Việc thay đổi cơ cấu dẫn đến dôi dư lao động đối với 16 người lao động lái xe nâng mà Công ty H không thể bố trí công việc khác nên Công ty buộc phải cho thôi việc những người lao động này. Do đó, ngày 24/4/2020, Công ty và Ban chấp hành Công đoàn cơ sở đã ký thông qua phương án sử dụng lao động, trong đó nêu rõ việc Công ty không thể bố trí công việc cho 16 nhân viên lái xe nâng và dùng kinh phí là 1.825.113.500 đồng để giải quyết chế độ cho những người lao động bị mất việc.

Cùng ngày 24/4/2020, Công ty gửi Thông báo số HVN/040520-MD01 về phương án sử dụng lao động đến Sở Lao động- Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh và được Sở Lao động- Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận đã nhận ngày 04/05/2020; trong đó có nội dung chấm dứt hợp đồng lao động với 16 nhân viên làm việc tại vị trí lái xe nâng kể từ ngày 06/6/2020 dưới hình thức cho thôi việc do thay đổi cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động.

Ngày 04/5/2020, Công ty tổ chức buổi họp với toàn bộ nhân viên lái xe nâng, trong đó có ông K, để thông báo về việc thay đổi cơ cấu và chấm dứt hợp đồng lao động có hiệu lực từ ngày 06/6/2020. Đồng thời thông báo về việc giải quyết chế độ mất việc làm cho những người lao động này theo đúng quy định pháp luật. Trong quá trình làm việc có 10 người lao động đã thỏa thuận với Công ty để cùng ký kết thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động.

Ngày 06/5/2020, Công ty đã gửi cho ông K Thư thông báo các khoản thanh toán trợ cấp mất việc làm do thay đổi cơ cấu mà Công ty sẽ thực hiện chi trả và theo nguyện vọng của các nhân viên tài xế xe nâng Công ty sẽ kéo dài thời gian chấm dứt hợp đồng lao động với toàn bộ tài xế xe nâng do việc thay đổi cơ cấu đến ngày 22/6/2020 (thay vì ngày 06/6/2020). Đồng thời, Công ty cũng thông báo sẽ thanh toán cho nguyên đơn các khoản tiền sau: Tiền lương, phụ cấp, các ngày phép chưa nghỉ đến hết ngày 21/6/2020; trợ cấp mất việc làm: 17.130.000 đồng; phụ cấp thêm mỗi năm (5) năm làm việc là một tháng lương (từ ngày 01/12/2010 đến ngày 21/6/2020) là 15.417.000 đồng, lương trả thêm cho thời gian báo trước là hai tháng lương là 17.130.000 đồng, lương tháng 13 tương ứng với thời gian làm việc từ ngày 01/01/2020 đến ngày 21/6/2020.

Ngày 15/5/2020, để hỗ trợ thêm tài chính cho người lao động bị mất việc do thay đổi cơ cấu, tổ chức lại lao động, Công ty đã gửi thông báo trả thêm khoản trợ cấp bổ sung tính theo thâm niên làm việc cho những nhân viên tài xế xe nâng bị chấm dứt hợp đồng lao động nếu những người này xác nhận đồng ý đối với khoản trợ cấp bổ sung này. Trong đó, ông K sẽ được Công ty hỗ trợ thêm về quyền lợi, gồm: Tiền thưởng cuối năm tính theo thời gian làm việc từ ngày 01/01/2020 đến ngày 21/6/2020 tùy thuộc vào kết quả kinh doanh của Công ty (theo mức thưởng level 3); và kỉ niệm chương 10 năm cho sự gắn bó lâu dài với Công ty; Trả khoản tiền theo thâm niên làm việc là 80.000.000 đồng. Tuy nhiên, ông K không đồng ý nhận khoản tiền hỗ trợ thêm này.

Ngày 01/6/2020, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh (Gọi tắt là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) có Văn bản số 13633/SLĐTBXH-LĐ gửi cho Công ty hướng dẫn về việc cho nhiều người lao động thôi việc do thay đổi cơ cấu và Công ty đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 17/6/2020, Công ty gửi Thông báo số HVN/220620-MD01 đến Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (được Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

xác nhận đã nhận văn bản ngày 22/6/2020) để thông báo về một số thay đổi so với nội dung phương án sử dụng lao động theo hướng có lợi hơn cho người lao động với nội dung như sau: Thời gian chấm dứt hợp đồng lao động với toàn bộ tài xế xe nâng được kéo dài đến ngày 22/6/2020 thay vì chấm dứt sớm hơn vào ngày 06/6/2020; Công ty H đồng ý trả thêm khoản tiền cho người lao động bị mất việc tính theo thâm niên làm việc như sau: Hỗ trợ 110.000.000 đồng/nhân viên làm việc trên 20 năm, hỗ trợ 80.000.000 đồng/nhân viên làm việc dưới 20 năm nhưng trên 10 năm, hỗ trợ 40.000.000 đồng/nhân viên làm việc dưới 10 năm cho những người lao động có xác nhận đồng ý với mức hỗ trợ bổ sung khi chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty.

Ngày 17/6/2020, Công ty ban hành Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 13/20/GL/QĐ-HVB để chấm dứt hợp đồng lao động với ông K từ ngày 22/6/2020. Khi chấm dứt hợp đồng lao động với ông K, Công ty đã thanh toán đầy đủ các quyền lợi cho ông K số tiền tổng cộng 76.307.748 đồng (sau khấu trừ thuế thu nhập cá nhân, tiền bảo hiểm xã hội nộp cho cơ quan nhà nước số tiền thực nhận là 70.683.733 đồng). Ngoài ra, Công ty đã gửi thông báo trả thêm khoản trợ cấp bổ sung tính theo thâm niên làm việc là 80.000.000 đồng cho ông K nếu ông K xác nhận đồng ý đối với khoản trợ cấp bổ sung này khi chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty. Tuy nhiên ông K đã không đồng ý nhận khoản tiền hỗ trợ thêm này.

Khi chấm dứt hợp đồng lao động với ông K, Công ty đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Do đó, bị đơn không đồng ý đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Tại bản ý kiến ngày 03/3/2022 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Công ty cổ phần L&A trình bày:*

Công ty cổ phần L&A (gọi tắt là Công ty L&A) và Công ty H có ký Hợp đồng dịch vụ số HNK 194904-HVB ngày 16/6/2020, bản bổ sung điều chỉnh và các phụ lục kèm theo. Theo đó, Công ty L&A đã cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng hóa (luân chuyển, xếp dỡ hàng hóa là thành phẩm, vỏ chai, nguyên vật liệu trong khu vực kho và đến địa điểm cần luân chuyển đến) theo yêu cầu của Công ty H tại kho hàng có địa chỉ: Số X đường Lê Văn Kh, phường Thới A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Tùy vào từng thời điểm (mùa cao điểm hay mùa thấp điểm) mà Công ty H sẽ thông báo để Công ty L&A điều động nhân sự của Công ty L&A một cách phù hợp để đảm bảo dịch vụ được thực hiện đúng tiến độ. Căn cứ khối lượng công việc được nghiệm thu thực tế hàng tháng thì Công ty H sẽ xác nhận phí dịch vụ và thanh toán cho Công ty L&A. Để thực hiện hợp đồng Công ty L&A đã thỏa thuận với Công ty H để Công ty L&A sử dụng các thiết bị xe nâng hàng mà Công ty L&A đã thuê của Công ty TNHH Hệ thống thiết bị UMW (Việt Nam) và giao cho người lao động của Công ty L&A sử dụng trong quá trình thực hiện luân chuyển và xếp dỡ hàng hóa. Do công việc diễn ra hàng ngày và để thuận tiện cho các bên nên các xe nâng hàng mà Công ty L&A thuê để sử dụng cho việc cung cấp dịch vụ cho Công ty H được gửi lại tại kho hàng của Công ty H. Tại kho hàng

Quận 12, ngoài Công ty L&A còn có Công ty TNHH TM & DV Thiên H cũng thực hiện hoạt động bốc xếp hàng hóa cho Công ty H tại đây, ngoài ra không còn đơn vị dịch vụ nào khác và cũng không có người lao động nào của Công ty H thực hiện hoạt động bốc xếp hàng hóa tại đây. Công ty L&A không có ý kiến hay yêu cầu gì khác liên quan đến vụ án và đề nghị được vắng mặt trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án.

** Tại bản ý kiến ngày 02/3/2022 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Công ty TNHH TM & DV Thiên H trình bày:*

Công ty TNHH TM & DV Thiên H (gọi tắt là Công ty Thiên H) và Công ty H có ký Hợp đồng dịch vụ số HNK 206346 ngày 01/5/2021. Theo đó, Công ty Thiên H cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng hóa có sử dụng phương tiện hỗ trợ tại các địa điểm có chỉ định của Công ty H, phạm vi công việc là luân chuyển, xếp dỡ hàng hóa là thành phẩm, vỏ chai, nguyên vật liệu trong khu vực kho và đến địa điểm cần luân chuyển theo yêu cầu của Công ty H, trong đó bao gồm kho hàng có liên quan đến vụ án tại địa chỉ: Số 170, đường Lê Văn Khương, phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Cách thức cung cấp dịch vụ giữa hai bên như sau: Công ty H thông báo cho Công ty Thiên H biết số lượng hàng hóa cần bốc xếp tùy từng thời điểm, sau đó Công ty Thiên H sẽ tính toán và lên kế hoạch thực hiện điều động nhân sự, phương tiện phù hợp để thực hiện công việc đúng tiến độ và yêu cầu sử dụng dịch vụ của Công ty H. Nhân sự được điều động cung cấp dịch vụ cho Công ty H là người lao động của Công ty Thiên H, còn phương tiện làm việc thì Công ty Thiên H thuê xe nâng hàng của Công ty TNHH Hệ thống thiết bị UMW (Việt Nam) để giao cho nhân sự sử dụng để thực hiện dịch vụ bốc dỡ hàng hóa tại địa điểm của Công ty H, xe nâng cũng được gửi lại tại nơi thực hiện công việc sau mỗi ngày làm việc. Hàng tháng, Công ty Thiên H và Công ty H sẽ đối chiếu khối lượng công việc được thực hiện trong phạm vi dịch vụ đã thỏa thuận để tính chi phí dịch vụ. Trong quá trình cung cấp dịch vụ tại kho hàng Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ngoài Công ty Thiên H còn có Công ty Cổ phần L&A cũng thực hiện hoạt động bốc xếp hàng hóa cho Công ty H tại đây, ngoài ra không có người lao động nào của Công ty H thực hiện hoạt động bốc xếp hàng hóa tại đây. Công ty Thiên H không có ý kiến hay yêu cầu gì khác liên quan đến vụ án và đề nghị được vắng mặt trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 59/2022/LĐ-ST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện sau của ông Đỗ Đăng K về việc:

- Yêu cầu huỷ Quyết định số 13/20/GL/QĐ-HVB ngày 17/06/2020 của Công ty TNHH Nhà máy bia H về việc chấm dứt Hợp đồng lao động với ông Đỗ Đăng K .

- Yêu cầu Công ty TNHH Nhà máy bia H bồi thường số tiền tổng cộng là 713.765.000 đồng, bao gồm: Thanh toán tiền lương trong những ngày không

được làm việc cho bị đơn từ ngày 22/6/2020 đến ngày 24/8/2022 là 222.690.000 đồng; Bồi thường 04 tháng tiền lương theo quy định tại khoản 1 điều 42 Bộ luật lao động năm 2012 là 34.260.000 đồng; Trợ cấp mất việc theo Điều 49 Bộ luật lao động năm 2012 là 17.130.000 đồng; Bồi thường theo quy định tại khoản 3 Điều 42 Bộ luật lao động năm 2012 là 439.685.000 đồng.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Đăng K về việc yêu cầu Công ty TNHH Nhà máy bia H phải nhận ông Đỗ Đăng K trở lại làm việc theo hợp đồng lao động các bên đã giao kết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ của đương sự trong giai đoạn thi hành án, thời hạn thi hành án.

Ngày 12/9/2022, nguyên đơn - ông Đỗ Đăng K nộp Đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án lao động sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự thỏa thuận thống nhất được cách giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

Chấm dứt hợp đồng lao động số 2092/MT/VN/2012-GH2 ngày 01/12/2012 giữa Công ty TNHH Nhà máy bia H và ông Đỗ Đăng K theo Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 13/20/GL/QĐ-HVB ngày 17/6/2020 kể từ ngày 22/6/2020.

Công ty TNHH Nhà máy bia H tự nguyện hỗ trợ cho ông Đỗ Đăng K số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng, đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân. Công ty TNHH Nhà máy bia H có nghĩa vụ khấu trừ và nộp thay thuế thu nhập cá nhân cho ông Đỗ Đăng K theo quy định pháp luật và thanh toán cho ông Đỗ Đăng K số tiền còn lại là 72.000.000 (Bảy mươi hai triệu) đồng trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 22/02/2023, chậm nhất là ngày 09/3/2023.

Về án phí giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở phúc thẩm như sau:

- Về tố tụng:

Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong giai đoạn phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của họ là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc chấp hành pháp luật tố tụng và nội dung của vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo nộp ngày 12/9/2022 của nguyên đơn thực hiện trong thời hạn luật định nên được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận.

[1.2] Việc xác định thẩm quyền, quan hệ tranh chấp vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 nên được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 17/6/2020, Công ty ban hành Quyết định số 13/20/GL/QĐ-HVB ngày 17/06/2020 có nội dung chấm dứt hợp đồng lao động với ông K kể từ ngày 22/6/2020. Ngày 29/6/2020, ông K nộp đơn khởi kiện Công ty tại Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ Điều 202 Bộ luật Lao động năm 2012, việc khởi kiện của nguyên đơn vẫn còn trong thời hiệu khởi kiện nên được chấp nhận.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn - ông Đỗ Đăng K:

Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự thỏa thuận thống nhất được cách giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

Chấm dứt hợp đồng lao động số 2092/MT/VN/2012-GH2 ngày 01/12/2012 giữa Công ty TNHH Nhà máy bia H và ông Đỗ Đăng K theo Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 13/20/GL/QĐ-HVB ngày 17/6/2020 của Công ty TNHH Nhà máy bia H kể từ ngày 22/6/2020.

Công ty TNHH Nhà máy bia H tự nguyện hỗ trợ cho ông Đỗ Đăng K số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng, đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân. Công ty TNHH Nhà máy bia H có nghĩa vụ khấu trừ và nộp thay thuế thu nhập cá nhân cho ông Đỗ Đăng K theo quy định pháp luật và thanh toán cho ông Đỗ Đăng K số tiền còn lại là 72.000.000 (Bảy mươi hai triệu) đồng trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 22/02/2023, chậm nhất là ngày 09/3/2023.

Xét thấy, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án lao động sơ thẩm**,** công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm:

Nguyên đơn được miễn án phí lao động sơ thẩm và án phí lao động phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12, Điều 16 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị đơn không phải chịu án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

Sửa bản án sơ thẩm số 59/2022/LĐ-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

1. Công nhận sự thỏa thuận các đương sự như sau:

Chấm dứt hợp đồng lao động số 2092/MT/VN/2012-GH2 ngày 01/12/2012 giữa Công ty TNHH Nhà máy bia H và ông Đỗ Đăng K theo Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 13/20/GL/QĐ-HVB ngày 17/6/2020 của Công ty TNHH Nhà máy bia H kể từ ngày 22/6/2020.

Công ty TNHH Nhà máy bia H tự nguyện hỗ trợ cho ông Đỗ Đăng K số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng, đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân. Công ty TNHH Nhà máy bia H có nghĩa vụ khấu trừ và nộp thay thuế thu nhập cá nhân cho ông Đỗ Đăng K theo quy định pháp luật và thanh toán cho ông Đỗ Đăng K số tiền còn lại là 72.000.000 (Bảy mươi hai triệu) đồng trong thời hạn 15 ngày , kể từ ngày 22/02/2023, chậm nhất là ngày 09/3/2023.

Trường hợp Công ty TNHH Nhà máy bia H chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán nêu trên thì hàng tháng Công ty TNHH Nhà máy bia H còn phải trả cho ông Đỗ Đăng K tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Án phí lao động sơ thẩm:

Ông Đỗ Đăng K được miễn án phí lao động sơ thẩm.

Công ty TNHH Nhà máy bia H không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

3. Án phí lao động phúc thẩm:

Ông Đỗ Đăng K được miễn án phí lao động phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Đương sự;
- Lưu (T18).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thoa